

Kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HẬU GIANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /CTHADS-BPTNTKQ

Hậu Giang, ngày 16 tháng 10 năm 2023

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: 19 /2024

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang

Tiếp nhận hồ sơ của: Trần Thị Tường Anh

Địa chỉ: 19/125 KP. 2A, Ấp. Hưng Thuận, Q. 12, HCM

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: yêu cầu thi hành (BA 11/2022/HĐ-SS
ngày 22/3/2022)

Kho cho Trần Thị Tường Anh số điện thoại 236.74.9505

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

- 1. Đơn yêu cầu + Bản photo lên court
- 2. BA 11/2022/HĐ-SS; BA 207/2023/HĐ-PT

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 05 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: 9 giờ 40 phút, ngày 16 tháng 10 năm 2023

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 9 giờ 40 phút, ngày 20 tháng 10 năm 2023

Đăng ký nhận kết quả tại: (Chức làm văn phòng đạt được tiếp)

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: 01 Số thứ tự: 19

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thị Tường Anh

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Thị Vân

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HẬU GIANG

Số: 33 /QĐ-CTHADS

Hậu Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo đơn yêu cầu

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Bản án số 347/2023/HS-PT ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đơn yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với các bị án:

1. **Võ Thanh Long**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số 82 đường Phạm Công Trứ, khu vực 3 Sông Hậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. **Đỗ Văn Thọ**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các khoản phải thi hành: Buộc bị án Võ Thanh Long, Đỗ Văn Thọ phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho:

1. **Trần Thị Tường Oanh**, sinh năm: 1962, địa chỉ: 1941/28 KP2A, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (chỗ ở hiện nay: 28/7 Tổ 2, đường số 2, khu phố Phước Thiện, Long Bình, quận 9, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) số tiền 236.724.950 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm năm mươi đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 189.379.960 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi đồng), bị án Thọ hoàn trả 47.344.990 đồng (Bốn mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng) và lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. **Nguyễn Hoàng Nhã Viên**, sinh năm: 1978, địa chỉ: Số 66/69/18/10 khu phố 5, phường Thới An, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền



70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng), bị án Thọ hoàn trả 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) và lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. **Nguyễn Thị Mai Thảo**, sinh năm: 1979, địa chỉ: Số 244/9 Lê Văn Khương, phường Thới An, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 19.200.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng), bị án Thọ hoàn trả 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) và lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. **Nguyễn Thị Huyền**, sinh năm: 1975, địa chỉ: Số 68/6/18/10 khu phố 5, phường Thới An, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 248.984.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 199.187.200 đồng (Một trăm chín mươi chín triệu một trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm đồng), bị án Thọ hoàn trả 47.796.800 đồng (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm đồng) và lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. **Nguyễn Thị Hiệp**, sinh năm: 1965, địa chỉ: Chung cư Sài Gòn Metro Park, đường 11, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng), bị án Thọ hoàn trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. **Lê Thị Thu Trang**, sinh năm: 1980, địa chỉ: Số 19/28 Võ Văn Ngân, khu phố 2, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 5.023.000 đồng (Năm triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 4.018.400 đồng (Bốn triệu không trăm mười tám nghìn bốn trăm đồng), bị án Thọ hoàn trả 1.004.600 đồng (Một triệu không trăm lẻ bốn nghìn sáu trăm đồng) và không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

7. **Đỗ Thị Hảo**, sinh năm: 1960, địa chỉ: Phố Cầu Giẽ, thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng), trong đó: bị án Long hoàn trả 8.800.000 đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng), bị án Thọ hoàn trả 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên Trương Hùng Cường có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *del*

Nơi nhận:

- Như Điều 2,3 (đề t/h);
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang (đề k/s);
- Kế toán nghiệp vụ (đề t/d);
- Lưu: VT, HSTHA.

CỤC TRƯỞNG



Lê Phước Toàn

